

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

Gói thầu “Cung cấp dịch vụ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc Nhà máy Điện mặt trời Đa Mi năm 2026 - 2028” của Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi là loại dịch vụ bảo hiểm cháy, nổ cho tài sản của Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi, nhằm hạn chế thiệt hại do sự cố cháy, nổ. Thời gian thực hiện gói thầu là 03 năm (từ 0h00 ngày 01/01/2026 đến 24h00 ngày 31/12/2028).

2. Mục tiêu công việc:

Bảo hiểm cháy nổ các tài sản, vật tư thiết bị thay thế thuộc Nhà máy Điện mặt trời Đa Mi của Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi, là loại điện mặt trời nổi trên hồ. Danh mục tài sản tham gia bảo hiểm như sau

STT	Tên tài sản	Năm	Giá trị tài sản Năm 2026 (VNĐ)	Giá trị tài sản Năm 2027 (VNĐ)	Giá trị tài sản Năm 2028 (VNĐ)
1	Nhà điều khiển và vận hành TBA 110kV Nhà máy ĐMT Đa Mi	2019	1.294.996.617	1.224.680.061	1.154.363.505
2	Trạm biến áp 110kV Nhà máy điện mặt trời Đa Mi	2019	843.759.351	998.197.857	998.197.857
3	Trạm Inverter A-B Nhà máy điện mặt trời Đa Mi	2020	1.160.377.359	924.368.403	688.359.447
4	Thiết bị TBA 110kV Nhà máy điện mặt trời Đa Mi	2019	12.852.322.858	9.090.667.378	7.987.768.140
5	Hệ thống thiết bị quang điện Nhà máy điện mặt trời Đa Mi	2019	204.627.497.766	144.736.522.806	118.819.655.907
6	Hệ thống phao neo Nhà máy điện mặt trời Đa Mi	2019	240.159.320.903	211.625.540.195	183.091.759.487
7	HT điều khiển, GS (DCS) NM và relay BV trạm 22/110kV - NMĐMT ĐM	2019	5.671.671.315	4.518.111.039	3.364.550.763
8	Hệ thống TTLL và SCADA nhà máy điện mặt trời Đa Mi	2019	604.716.546	604.716.546	604.716.546

STT	Tên tài sản	Năm	Giá trị tài sản Năm 2026 (VND)	Giá trị tài sản Năm 2027 (VND)	Giá trị tài sản Năm 2028 (VND)
9	Hệ thống AC/DC Nhà máy điện mặt trời Đa Mi	2020	269.103.163	178.835.911	144.427.600
	TỔNG CỘNG		467.483.765.878	373.901.640.196	316.853.799.252

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

a) Quy tắc bảo hiểm cháy nổ bắt buộc: Theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ Quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng và Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

b) Phạm vi: Bảo hiểm cho mọi thiệt hại vật chất đối với tài sản thuộc quyền sở hữu của Người được bảo hiểm hay Người được bảo hiểm chịu trách nhiệm, được gây ra bởi mọi rủi ro không bị loại trừ theo Quy tắc bảo hiểm và các điều khoản bổ sung kèm theo.

c) Mức khấu trừ: Tuân thủ theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

d) Các điều khoản bổ sung

Phạm vi bảo hiểm bao gồm nhưng không giới hạn các điều khoản bổ sung sau đây:

ĐK 1. Điều khoản tự động khôi phục số tiền bảo hiểm

Trên cơ sở Người được bảo hiểm (NĐBH) chấp thuận trả phí bảo hiểm bổ sung cho số tiền bồi thường đã được trả với tỷ lệ phí thỏa thuận theo ngày từ ngày xảy ra tổn thất đến ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm, các bên thỏa thuận rằng, trong trường hợp có tổn thất xảy ra, điều khoản này sẽ tự động khôi phục đầy đủ số tiền bảo hiểm ban đầu.

ĐK 2. Điều khoản tự động gia hạn hợp đồng (30 ngày)

Trên cơ sở yêu cầu của NĐBH, Điều khoản này có thể mở rộng thời hạn bảo hiểm thêm 30 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm quy định trong Hợp đồng bảo hiểm và/hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm. NĐBH phải có văn bản yêu cầu mở rộng thời hạn bảo hiểm và gửi về Người bảo hiểm (NBH) trước ngày kết thúc hiệu lực của Bảo hiểm này ít nhất 7 ngày. NBH sẽ thu phí bảo hiểm bổ sung trên cơ sở phí bảo hiểm theo ngày cho thời gian gia hạn theo tỷ lệ phí đang áp dụng trong thời hạn bảo hiểm chính.

ĐK 3. Điều khoản về thông báo tổn thất (30 ngày)

Cho dù có bất kỳ quy định nào khác trái ngược trong Bảo hiểm này, các bên thỏa thuận rằng Bảo hiểm này sẽ không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ sự chậm trễ, nhầm lẫn hoặc bỏ sót do sơ xuất, không cố ý của NĐBH trong việc thông báo cho NBH về bất cứ tình trạng hoặc sự kiện dẫn đến hoặc chần chẫn dẫn đến một khiếu nại theo Bảo hiểm này.

Với điều kiện là ngay khi NĐBH nhận biết được sự chậm trễ, nhầm lẫn hoặc bỏ sót đó, NĐBH phải ngay lập tức gửi văn bản thông báo cho NBH trong vòng 30 ngày về những vấn đề trên và thực hiện ngay các hành động nhằm hạn chế tối đa tổn thất có thể xảy ra.

ĐK 4. Điều khoản tạm ứng tiền bồi thường (50% giá trị tổn thất ước tính)

Các bên thỏa thuận rằng tại mỗi giai đoạn được hai bên cùng chấp thuận trên cơ sở yêu cầu của NĐBH, NBH sẽ thanh toán bồi thường tạm ứng cho NĐBH cho những tổn thất được bảo hiểm với điều kiện tổng số tiền đã tạm ứng đó sẽ được trừ vào số tiền bồi thường được chấp thuận cuối cùng.

Trường hợp xảy ra tổn thất, với chi phí của mình, NBH được quyền thuê cơ quan chức năng thẩm định giá trị tài sản tham gia bảo hiểm của NĐBH để làm cơ sở giải quyết khiếu nại bồi thường. Nếu trong vòng 06 tháng kể từ ngày xảy ra tổn thất, NBH chưa hoàn thành công tác thẩm định, thì NBH phải chấp nhận giá trị kê khai của NĐBH để làm căn cứ tạm ứng bồi thường.

Trong vòng 06 tháng kể từ ngày xảy ra tổn thất, với điều kiện nguyên nhân tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm, NBH phải tạm ứng trong vòng 30 ngày theo quy định của NĐBH khi có yêu cầu của Người được bảo hiểm, cho dù Biên bản giám định chưa có kết quả chính thức.

ĐK 5. Điều khoản thay đổi và sửa chữa (Giới hạn 5% số tiền bảo hiểm, tối đa 5 tỷ VND/hợp đồng)

Công nhân được phép vào làm việc trong những tòa nhà được bảo hiểm với mục đích hoàn thành việc sửa chữa và/hoặc lắp đặt và thay thế nhỏ và/hoặc trang trí không ảnh hưởng đến Bảo hiểm này.

ĐK 6. Điều khoản tự động bảo hiểm cho tài sản bổ sung (Giới hạn 10% số tiền bảo hiểm)

Điều khoản này mở rộng tự động bảo hiểm cho tất cả tài sản mới hoặc được bổ sung như miêu tả trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm kể từ thời điểm việc xây dựng hoặc tiếp nhận những tài sản đó được hoàn tất hoặc NĐBH đã được chuyển giao quyền sở hữu hoặc có trách nhiệm pháp lý đối với những tài sản đó (trừ khi những tài sản đó được bảo hiểm bởi các hợp đồng bảo hiểm có tính chất đặc thù hơn), tuy nhiên trách nhiệm của NBH theo Điều khoản này sẽ không vượt quá giới hạn trách nhiệm được quy định như trên. Các bên đồng ý rằng NĐBH sẽ phải thông báo bằng văn bản cho NBH về tất cả những tài sản mới hoặc được bổ sung trong vòng 30 ngày kể từ khi phát sinh quyền lợi và thanh toán khoản phí bảo hiểm bổ sung (tính theo tỷ lệ) tương ứng.

ĐK 7. Điều khoản bảo hiểm cho chi phí chuẩn bị hồ sơ, tài liệu bồi thường (Giới hạn: 5% số tiền bảo hiểm hoặc 1.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Điều khoản này mở rộng bảo hiểm cho những chi phí cần thiết và hợp lý mà Người được bảo hiểm chi trả sau khi có tổn thất và thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm cho việc:

(a) Khôi phục lại và lập dữ liệu nhưng không bảo hiểm cho giá trị của các thông tin chứa đựng trong đó đối với NDBH.

(b) Trích lục, lập và chứng thực những thông tin từ những tài liệu riêng của NDBH theo yêu cầu của NBH nhằm mục đích chuẩn bị hồ sơ khiếu nại bảo hiểm nhưng không bao gồm những chi phí/phí điều tra và nghiên cứu pháp lý nhằm mục đích tranh chấp bất kỳ một vấn đề gì vượt quá trách nhiệm của NBH theo Bảo hiểm này. Luôn luôn với điều kiện là những chi phí này sẽ không được bồi thường theo Điều khoản này nếu sau khi các chi phí đã phát sinh, NBH từ chối trách nhiệm đối với khiếu nại có liên quan đến những chi phí đã phát sinh đó (cho dù có sự đồng ý hay không của NBH).

Các bên cũng hiểu rằng Trách nhiệm tối đa của NBH theo Điều khoản này sẽ không vượt quá giới hạn trách nhiệm nêu trên với điều kiện là tổng mức trách nhiệm của NBH sẽ không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm.

ĐK 8. Điều khoản về chi phí bảo vệ tạm thời (Giới hạn: 5% số tiền bảo hiểm hoặc 1.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Điều khoản này mở rộng bảo hiểm cho chi phí bảo vệ tạm thời cần thiết một cách hợp lý, tối đa tới mức giới hạn trên đây, để bảo vệ và đảm bảo an toàn cho địa điểm được bảo hiểm trong khi chờ đợi để sửa chữa/thay thế những thiệt hại gây ra bởi rủi ro được bảo hiểm.

Với điều kiện là tổng mức trách nhiệm của NBH cho những thiệt hại hoặc phá hủy và tổng những chi phí trên sẽ không vượt quá số tiền bảo hiểm.

ĐK 9. Điều khoản về sai sót và nhầm lẫn

Các bên thỏa thuận rằng phạm vi bảo hiểm theo Bảo hiểm này sẽ không bị mất hiệu lực bởi bất kỳ sự bỏ sót, sai sót, định giá hoặc mô tả không chính xác một cách vô tình, không chủ ý về quyền lợi, rủi ro hay tài sản được bảo hiểm miễn là NDBH phải thông báo kịp thời cho NBH ngay sau khi phát hiện ra những sai sót hoặc bỏ sót này.

Với điều kiện các nội dung khác phải tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các điểm Loại trừ của Quy tắc Bảo hiểm áp dụng.

ĐK 10. Điều khoản về chi phí cứu hỏa và các chi phí khác (Giới hạn: 5% số tiền bảo hiểm hoặc 5.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Các bên đồng ý và thỏa thuận rằng cho dù có bất kỳ quy định trái ngược nào khác trong Bảo hiểm này, nhưng với điều kiện các quy định dưới đây luôn được tuân thủ, Điều khoản bảo hiểm này mở rộng bảo hiểm cho:

(a) Tiền công phải trả cho nhân viên của NĐBH không phải là các thành viên chính thức của Đội chữa cháy chuyên nghiệp.

(b) Chi phí nạp lại của các phương tiện chữa cháy và vật tư bị phá hủy hoặc thiệt hại vật chất (bao gồm quần áo và vật dụng cá nhân của nhân viên), trừ khi các chi phí này đã được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm khác.

Luôn với điều kiện là trách nhiệm của NBH đối với tiền công và chi phí trên được giới hạn ở mức cần thiết và hợp lý phải chi trả để chữa cháy tại địa điểm hoặc khu vực kế cận địa điểm chứa tài sản được bảo hiểm theo Bảo hiểm này hoặc những đám cháy có khả năng gây nguy hiểm ngay lập tức cho những tài sản được bảo hiểm đó và trong mọi trường hợp mức trách nhiệm theo Điều khoản này sẽ không vượt quá giới hạn quy định nêu trên.

ĐK 11. Điều khoản về di chuyển nội bộ (Giới hạn: 5% số tiền bảo hiểm hoặc 10.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Các bên đồng ý rằng trong trường hợp tài sản được di chuyển từ tòa nhà này sang tòa nhà khác trong cùng phạm vi tỉnh/thành phố địa điểm được bảo hiểm nào mà NĐBH sơ suất không thông báo cho NBH về việc di chuyển đó, Bảo hiểm này vẫn được áp dụng đối với các tài sản được di chuyển đó và việc điều chỉnh cần thiết số tiền bảo hiểm và phí bảo hiểm sẽ được tính kể từ ngày thực hiện di chuyển ngay khi việc sơ suất đó được phát hiện ra.

ĐK 12. Điều khoản cho chi phí kiến trúc sư và kỹ sư tư vấn (Giới hạn: 10% số tiền bảo hiểm hoặc 10.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Điều khoản này mở rộng bảo hiểm cho các chi phí trong việc thuê các chuyên gia như Kiến trúc sư, Giám định viên, Tư vấn, Kỹ sư và các chi phí khác (không vượt quá các định mức chi phí do các cơ quan có chức năng của Việt Nam quy định được áp dụng tại thời điểm xảy ra tổn thất) để thực hiện công tác ước lượng, lập sơ đồ/bản vẽ, các chi tiết kỹ thuật, xác định khối lượng công việc, đấu thầu và giám sát cần thiết trong quá trình khôi phục các tài sản được bảo hiểm sau khi bị hư hại hoặc bị phá hủy bởi một rủi ro được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm áp dụng (nhưng không áp dụng đối với chi phí lập hồ sơ khiếu nại), với điều kiện là trách nhiệm của NBH đối với các chi phí này không vượt quá giới hạn nêu trên và tổng trách nhiệm đối với tài sản bị phá hủy hay hư hại và các chi phí liên quan nêu trên sẽ không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm.

ĐK 13. Điều khoản về chi phí dọn dẹp hiện trường (Giới hạn: 10% số tiền bảo hiểm hoặc 20.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Các bên hiểu rõ và thỏa thuận rằng Điều khoản này mở rộng bảo hiểm cho các chi phí và phí tổn mà NDBH cần phải chi trả trong việc dọn dẹp mảnh vỡ/vôi gạch đổ nát, tháo dỡ, hoặc kéo đổ hoặc chống đỡ hoặc gia cố một hoặc nhiều bộ phận của tài sản được bảo hiểm bị hủy hoại hoặc bị hư hại do hỏa hoạn hoặc do bất cứ rủi ro được bảo hiểm nào gây ra.

Với điều kiện là:

- (a) Các chi phí và phí tổn đó chưa được bảo hiểm bởi bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào khác.
- (b) Mức bồi thường ở đây sẽ không bao gồm các chi phí như dọn dẹp, tiêu hủy hoặc làm sạch các chất rò rỉ, các chất gây ô nhiễm hay bị nhiễm bẩn.
- (c) Trách nhiệm của NBH theo Điều khoản này không vượt quá giới hạn nêu trên và tổng trách nhiệm của NBH sẽ không vượt quá số tiền bảo hiểm.

ĐK 14. Điều khoản bảo hiểm tài sản trong quá trình di chuyển tạm thời (Giới hạn: 5% số tiền bảo hiểm hoặc 10.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Tài sản được bảo hiểm theo Bảo hiểm này (trừ hàng hóa trong kho) sẽ được bảo hiểm với số tiền bảo hiểm tối đa đến giới hạn nêu trên trong khi được di dời tạm thời để làm công tác vệ sinh, hoán cải, nâng cấp, cải tiến, sửa chữa hoặc các công việc có mục đích tương tự ở cùng một địa điểm hoặc đến các địa điểm được bảo hiểm khác và trong quá trình vận chuyển tới hoặc từ đó bằng đường bộ, đường sắt hoặc đường thủy nội địa trong lãnh thổ Việt Nam.

Số tiền có thể được bồi thường theo điều khoản này đối với tài sản được di dời nêu trên sẽ không vượt quá số tiền có thể được bồi thường trong trường hợp tổn thất xảy ra ở khu vực thuộc địa điểm được bảo hiểm mà tài sản được tạm thời di chuyển từ đó.

Điều khoản này không áp dụng đối với tài sản đã được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm khác và cũng không áp dụng đối với các hạng mục bao gồm hàng hóa trong kho và hàng hóa các loại, cũng như không áp dụng cho tổn thất xảy ra ngoài địa điểm được bảo hiểm mà từ đó tài sản được tạm thời chuyển đi đối với:

- (a) Xe cơ giới và phần thân vỏ xe cơ giới.
- (b) Tài sản (không phải là máy móc thiết bị) được ủy thác cho NDBH quản lý.

ĐK 15. Điều khoản về chi phí lắp đặt (Giới hạn: 10% số tiền bảo hiểm hoặc 5.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Điều khoản này mở rộng bảo hiểm cho các chi phí cần thiết và hợp lý nhằm khôi phục máy móc bị hư hại về lại hiện trạng sử dụng trước khi tổn thất, kể cả chi phí tháo dỡ và lắp đặt lại trong quá trình sửa chữa, cũng như cước phí vận tải thông thường đến và đi từ các xưởng sửa chữa, thuế hải quan và các loại thuế khác, nếu có, trong phạm vi mà những chi phí này đã được bao gồm trong Số tiền bảo hiểm. Trong trường hợp việc sửa chữa được thực hiện tại xưởng của NĐBH, NBH sẽ bồi thường những chi phí nguyên vật liệu và tiền lương liên quan tới việc sửa chữa cộng thêm một tỷ lệ phần trăm hợp lý để bồi thường cho những chi phí quản lý chung. Với điều kiện tổng số tiền bồi thường cho các máy móc trên không vượt quá số tiền bảo hiểm của máy móc đó.

ĐK 16. Điều khoản vi phạm các điều kiện

Các điều kiện trong Bảo hiểm này sẽ được áp dụng riêng rẽ đối với mỗi rủi ro được bảo hiểm và không áp dụng chung cho mọi rủi ro. Do vậy việc vi phạm bất cứ điều kiện nào sẽ chỉ mất hiệu lực đối với phần liên quan mà không ảnh hưởng đến các phần khác của Bảo hiểm này liên quan đến những rủi ro khác.

ĐK 17. Điều khoản bảo hiểm chi phí phát sinh bằng đường hàng không (Giới hạn: 5% số tiền bảo hiểm hoặc 2.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Các bên hiểu rõ và thỏa thuận rằng, với điều kiện những mặt khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm này hoặc các Sửa đổi bổ sung liên quan và với điều kiện là NĐBH đã trả thêm phụ phí bảo hiểm theo thỏa thuận, điều khoản bổ sung này sẽ mở rộng bảo hiểm cho các chi phí phát sinh thêm về cước phí vận chuyển bằng đường hàng không.

Luôn với điều kiện là chi phí phát sinh thêm đó phải liên quan đến tổn thất hay thiệt hại của các hạng mục được bảo hiểm có thể được bồi thường theo Bảo hiểm này.

Cùng với điều kiện là số tiền được bồi thường theo Điều khoản bổ sung này cho cước phí hàng không sẽ không vượt quá giới hạn trách nhiệm quy định dưới đây trong suốt thời hạn bảo hiểm.

ĐK 18. Điều khoản bảo hiểm cho chi phí làm thêm giờ, vận chuyển nhanh (Giới hạn: 5% số tiền bảo hiểm hoặc 2.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm (tùy thuộc số nào thấp hơn))

Các bên hiểu rõ và thỏa thuận rằng, với điều kiện những mặt khác phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc các Sửa đổi bổ sung liên quan và với điều kiện là NĐBH đã trả phụ phí bảo hiểm theo thỏa thuận, điều khoản bổ sung này sẽ mở rộng bảo hiểm cho các khoản chi phí phát sinh thêm trả cho làm thêm giờ, làm đêm, làm ngày lễ và cước phí chuyển phát nhanh (loại trừ cước hàng không).

Luôn với điều kiện là các chi phí phát sinh thêm đó phải liên quan đến tổn thất hoặc thiệt hại của hạng mục được bảo hiểm có thể được bồi thường theo Bảo hiểm này.

Nếu số tiền bảo hiểm của (các) hạng mục bị tổn thất nhỏ hơn số tiền yêu cầu được bảo hiểm thì số tiền bồi thường theo điều khoản bổ sung này đối với khoản chi phí phụ đó sẽ phải được giảm theo tỷ lệ tương ứng.

ĐK 19. Điều khoản bảo hiểm cho những công việc sửa chữa, xây dựng nhỏ (Giới hạn: 5.000.000.000 VNĐ/hợp đồng xây dựng, sửa chữa)

Các bên hiểu và đồng ý rằng, Điều khoản bổ sung này mở rộng bảo hiểm tự động cho các tổn thất của tài sản hiện hữu được bảo hiểm hoặc vật liệu/tài sản mới đang được lắp đặt, thay thế, xây dựng nhỏ và/hoặc xây dựng lại được thực hiện bởi công nhân của NĐBH và/hoặc nhà thầu độc lập ký kết hợp đồng với NĐBH với điều kiện giá trị hợp đồng công việc đó không vượt quá giới hạn nêu trên.

Nếu giá trị hợp đồng công việc vượt quá giới hạn nêu trên, NĐBH phải thông báo cho NBH và phải được NBH chấp thuận trước khi thực hiện công việc. Phụ phí có thể được tính thêm theo quyết định của NBH.

Điều khoản bảo hiểm này không áp dụng đối với trường hợp sửa chữa, bảo trì, thay đổi được thực hiện trong quá trình hoạt động kinh doanh thông thường đã được bảo hiểm theo các điều kiện, điều khoản của Quy tắc Bảo hiểm áp dụng.

Cho dù có bất kỳ quy định nào khác, Điều khoản này sẽ chỉ bồi thường cho phần vượt quá của hợp đồng bảo hiểm có tính đặc thù hơn, nếu có, được thu xếp để bảo hiểm cho các thay đổi, sửa chữa hoặc xây dựng nhỏ này.

Cho dù đã quy định như trên, Điều khoản này sẽ không bồi thường cho bất kỳ khoản lợi nhuận ước tính nào bị tổn thất.

ĐK 20. Điều khoản chi phí phát sinh (Giới hạn: 25% tổn thất, tối đa 2.000.000.000 VNĐ/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm)

Trong trường hợp bất kỳ bộ phận nào của tài sản được bảo hiểm bị thiệt hại mà NBH có trách nhiệm bồi thường, Điều khoản này mở rộng bảo hiểm cho các chi phí phát sinh thêm, bao gồm:

(i) các chi phí phát sinh một cách cần thiết để vận chuyển nhanh hoặc vận chuyển đặc biệt đối với bất kỳ phần nào của Tài sản được bảo hiểm.

(ii) tiền công làm ngoài giờ cần thiết để thực hiện việc sửa chữa nhanh bao gồm làm vào ngày Chủ nhật, ngày nghỉ và làm ca đêm. Trong các cơ sở sửa chữa được chấp thuận.

Với điều kiện là trách nhiệm bồi thường của NBH sẽ không vượt quá giới hạn trách nhiệm như quy định nêu trên.

Với điều kiện là các nội dung khác phải tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các điểm loại trừ của Quy tắc Bảo hiểm áp dụng.

ĐK 21. Điều khoản Giá trị thay thế (áp dụng cho máy móc thiết bị có thời gian sử dụng không quá 05 năm)

Các bên đồng ý rằng trong trường hợp Tài sản được bảo hiểm bị tổn thất, cơ sở để tính toán số tiền bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này sẽ là chi phí thay thế hay phục hồi tài sản cùng chủng loại nhưng không tốt hơn hay cao cấp hơn Tài sản được bảo hiểm đó khi còn mới với các điều kiện sau:

- (i) Số tiền bảo hiểm tại mọi thời điểm là giá trị thay thế mới.
- (ii) Tài sản được bảo hiểm không phải là tài sản đã hết hạn sử dụng, bị phế bỏ.

ĐK 22. Điều khoản thiết bị điện 4B (Giới hạn trách nhiệm: 30 tỷ VND/vụ và cả thời hạn bảo hiểm)

Tổn thất hoặc thiệt hại do cháy đối với các thiết bị hoặc hệ thống điện được bảo hiểm theo Bảo hiểm này phát sinh do hoặc gây ra bởi sự quá tải, quá áp, đoản mạch, phóng hồ quang điện, tự nung nóng hay bị rò điện vì bất kỳ nguyên nhân nào (bao gồm cả sét đánh) sẽ được bảo hiểm theo các Điều khoản và Điều kiện của Bảo hiểm này, nhưng các bên hiểu và thoả thuận rằng Bảo hiểm này sẽ không chịu trách nhiệm đối với những tổn thất hoặc thiệt hại gây ra cho bất kỳ máy móc, thiết bị điện, linh phụ kiện thiết bị điện nào hoặc bất kỳ bộ phận nào của hệ thống điện trừ khi những tổn thất hoặc thiệt hại đó gây ra bởi cháy hoặc sét đánh.

ĐK 23. Điều khoản hỏng hóc máy móc (Giới hạn trách nhiệm: 30 tỷ VND/vụ và cả thời hạn bảo hiểm)

Điều khoản bổ sung này mở rộng bảo hiểm cho NĐBH đối với thiệt hại bất ngờ và không lường trước được đối với Máy móc là một phần của tài sản được bảo hiểm, xảy ra bởi hoặc bắt nguồn từ sự rối loạn chức năng, hỏng hóc, trục trặc, hư hại hay không hoạt động của bộ phận cơ khí, điện, cơ điện, điện tử, thủy lực hay bất kỳ bộ phận khác nếu không bị loại trừ cụ thể.

Bảo hiểm này áp dụng trong phạm vi địa điểm được nêu tại Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm trong khi máy móc đang hoạt động hoặc không hoạt động hoặc đang được tháo dỡ, di chuyển, lắp ráp hay lắp đặt lại cho mục đích làm vệ sinh, kiểm tra, điều chỉnh, sửa chữa, đại tu hoặc di chuyển lại vị trí cũ nhưng chỉ sau khi máy móc đã chạy thử thành công tại địa điểm được bảo hiểm.

ĐK 24. Điều khoản đặc biệt liên quan đến công tác bồi thường

(a) Trường hợp xảy ra tổn thất, với chi phí của mình, NBH được quyền thuê cơ quan chức năng thẩm định giá trị tài sản tham gia bảo hiểm của NĐBH để làm cơ sở giải quyết khiếu nại bồi thường. Nếu trong vòng 06 tháng kể từ ngày xảy ra tổn thất, NBH chưa hoàn thành công tác thẩm định, thì NBH phải chấp nhận giá trị kê khai của NĐBH để làm căn cứ tạm ứng bồi thường;

(b) Trong vòng 06 tháng kể từ ngày xảy ra tổn thất, với điều kiện nguyên nhân tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm, NBH phải tạm ứng trong vòng 30 ngày theo quy định của Hợp đồng Bảo hiểm khi có yêu cầu của NĐBH, cho dù Biên bản giám định chưa có kết quả chính thức.

ĐK 25. Điều khoản bảo hiểm dưới giá trị (Không áp dụng đối với tài sản, thiết bị mới được đưa vào sử dụng dưới 12 tháng; hoặc/và tài sản, thiết bị có giá trị tổn thất dưới 01 tỷ đồng).

ĐK 26. Điều khoản giá trị khôi phục

Trên cơ sở NĐBH chấp thuận trả phí bảo hiểm bổ sung cho số tiền bồi thường đã được trả với tỷ lệ phí thỏa thuận theo ngày từ ngày xảy ra tổn thất đến ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm, các bên thỏa thuận rằng, trong trường hợp có tổn thất xảy ra, điều khoản này sẽ tự động khôi phục đầy đủ số tiền bảo hiểm ban đầu.

ĐK 27. Điều khoản về cặp và bộ

Đối với bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào gồm các bộ phận tạo thành một cặp đôi hoặc một bộ, NBH sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường vượt quá giá trị của một bộ phận riêng hoặc các bộ phận bị tổn thất hoặc thiệt hại và không xét đến bất kỳ giá trị đặc biệt nào mà bộ phận hay các bộ phận đó có thể có như là một phần của cặp đôi hoặc bộ đó, cũng như không vượt quá tỷ lệ giá trị của bộ phận đó trong giá trị bảo hiểm của cặp đôi hoặc bộ.

ĐK 28. Chi phí hỗ trợ trang thiết bị phòng cháy chữa cháy

Các bên thỏa thuận và thống nhất rằng với điều khoản này, NBH cam kết hỗ trợ NĐBH một phần chi phí được dùng để trang bị các trang thiết bị phòng cháy chữa cháy để phòng ngừa và hạn chế tổn thất với giá trị tối thiểu 2% phí bảo hiểm.

3.2. Yêu cầu khác:

a) Người được bảo hiểm (NĐBH), bao gồm:

- Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi;
- Đơn vị cho vay vốn, tài trợ vốn là Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Đơn vị Bảo đảm vay.

Quyền thụ hưởng: Khi xảy ra tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm của Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) sẽ là người đồng thụ hưởng số tiền bảo hiểm theo tỷ lệ giá trị tài sản thế chấp tại thời điểm xảy ra tổn thất. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, số tiền nhận được của ADB không được vượt quá tổng giá trị tài sản thế chấp tại thời điểm nhận tiền bồi thường và đồng thời không vượt quá số tiền bảo hiểm.

b) Nhà thầu phải cung cấp bảng tổng hợp số liệu chi tiết của từng thành viên (nếu nhà thầu là liên danh) theo Mục I Tiêu chí đánh giá kỹ thuật. Hồ sơ này được kèm theo trong quá trình tham gia dự thầu.

c) Nhà thầu phải xuất trình bảng kế hoạch hỗ trợ đề phòng, hạn chế rủi ro, tổn thất...trong đó nêu rõ tổng chi phí hỗ trợ tối đa. Hồ sơ này được kèm theo trong quá trình tham gia dự thầu.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất quy trình giải quyết tổn thất.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Không có.